

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2024/HS-ST

Ngày: 22-4-2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Mạnh.

Ông Nguyễn Văn Thề.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Văn K, sinh năm 1998, sinh tại Nam Định.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn B, xã M, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Q và bà Đào Thị D; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12-01-2024 cho đến nay.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Đào Văn H, sinh năm 1996; trú tại: Thôn B xã M, huyện V, tỉnh Nam Định.

- **Người chứng kiến:**

+ Anh Bùi Thanh H1, sinh năm 1988.

+ Anh Hoàng Văn H2, sinh năm 1990.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo K; vắng mặt anh H, anh H1 và anh H2).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Văn K bắt đầu sử dụng chất ma túy đá, loại Methamphetamine từ năm 2023. Do thèm sử dụng chất ma túy đá nên khoảng 16 giờ ngày 12-01-2024, bị cáo K đã một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS 43X2-2192 đi từ nhà ở của bị cáo ra đường Quốc lộ 10 đến khu vực xã Liên Minh, huyện V, tỉnh Nam Định để tìm mua chất ma túy đá đem

về sử dụng. Khi bị cáo đang đi dọc theo đường sắt Bắc - Nam thuộc địa phận xã Liên Minh thì bị cáo đã gặp và hỏi mua được của một người đàn ông khoảng 30 tuổi (Bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này) 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được gói ma túy đá, bị cáo đã cất giấu gói ma túy vào trong túi quần bên trái bị cáo đang mặc, sau đó bị cáo điều khiển xe mô tô đi ngược theo đường cũ về nhà. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô đi về đến khu vực thôn Thị An, xã Hợp Hưng, huyện V, tỉnh Nam Định thì gặp Tổ công tác của Công an xã Quang Trung, huyện V, tỉnh Nam Định và Công an xã Hợp Hưng, huyện V, tỉnh Nam Định đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực đó. Tổ công tác của Công an phát hiện thấy bị cáo có những biểu hiện nghi vấn có liên quan đến chất ma túy nên đã yêu cầu bị cáo dừng xe để kiểm tra hành chính. Do lúc này bị cáo đang cất giấu gói ma túy đá vừa mua được ở trong túi quần bên trái, biết không thể che giấu được hành vi phạm tội của mình nên bị cáo đã tự giác móc gói ma túy đá vừa mua được từ trong túi quần bên trái bị cáo đang mặc ra giao nộp cho Tổ công tác của Công an và khai nhận là ma túy đá. Tổ công tác của Công an đã mời người chứng kiến và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ gói ma túy đá của bị cáo giao nộp có đặc điểm vỏ ngoài là ni lông màu trắng, bên ngoài quần băng dính màu đen, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng đục, niêm phong ký hiệu là M1. Ngoài ra Tổ công tác của Công an còn tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu của bị cáo, niêm phong ký hiệu là N1 và thu giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS 43X2-2192 mà bị cáo đã sử dụng để đi mua ma túy.

Khám xét khám cấp chỗ ở của bị cáo, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Bản kết luận giám định số 302/KL-KTHS ngày ngày 16-01-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng đục trong 01 (một) túi ni lông màu trắng được quần băng dính đen có kích thước (1,5x2)cm, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu M1: 0,267 gam.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc danh mục chất ma túy, STT: 247, Danh mục: IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Bản kết luận giám định số 303/KL-KTHS ngày 16-01-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp theo danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành trong 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu N1 gửi giám định.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, bị cáo K đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung đã nêu ở trên.

Cáo trạng số 16/CT-VKSVB ngày 09-4-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo K đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình cũng như các tình tiết, sự kiện có liên quan đến vụ án đúng như nội dung đã nêu ở trên và bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đó của bản thân; ngoài ra bị cáo còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo K và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như động cơ mục đích phạm tội của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng và đã đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn K từ 12 tháng đến 18 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các mẫu vật cùng vỏ bao gói Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã hoàn lại đối tượng giám định.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS 43X2-2192 mà bị cáo đã sử dụng để đi mua ma túy vào ngày 12-01-2024 thì trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành tra cứu chiếc xe mô tô này qua sổ khung, số máy của xe thì chiếc xe mô tô này mang BKS là 59F1-076.92, đăng ký của xe đứng tên chủ sở hữu là anh Trần Đình Châu, trú tại: 137 lô A, chung cư Nguyễn Thiện Thuật, Phường 1, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh. Nhưng do chưa làm việc được với anh Châu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau. Do đó, không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo K phải nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện V và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo K tại phiên tòa phù hợp với toàn bộ các lời khai của bị cáo và của người

chứng kiến tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và phù hợp với toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác còn lại đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, cũng như là các vật chứng đã thu giữ. Nên, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 12-01-2024, tại khu vực thôn Thị An, xã Hợp Hưng, huyện V, tỉnh Nam Định, bị cáo Trần Văn K đang thực hiện hành vi cất giấu trái phép ở trong túi quần bên trái bị cáo đang mặc 01 (một) gói chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,267 gam nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân bị Tổ công tác của Công an xã Quang Trung, huyện V, tỉnh Nam Định và Công an xã Hợp Hưng, huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện, bắt quả tang.

Đối chiếu hành vi mà bị cáo K đã thực hiện nêu trên với những quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành thì thấy hành vi đó của bị cáo đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện V về hành vi phạm tội của bị cáo K là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của bị cáo K là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước và còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, phải buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và cần phải áp dụng loại hình phạt, cũng như mức hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và tương xứng với nhân thân của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Xét trước lần phạm tội này, bị cáo K chưa có vi phạm pháp luật gì, lần phạm tội này của bị cáo là lần đầu.

Về tình tiết tăng nặng: Xét bị cáo K không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo K đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ngoài ra hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn được chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo:

Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội một thời gian nhất định nữa thì mới có

thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội được.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân và hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Do đó, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các mẫu vật và vỏ bao gói mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã hoàn lại đối tượng giám định.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS 43X2-2192 mà bị cáo đã sử dụng để đi mua ma túy. Trong quá trình điều tra bị cáo K đã khai nhận bị cáo mượn chiếc xe mô tô này của anh Đào Văn H, sinh năm 1996, trú tại thôn B xã M, huyện V, tỉnh Nam Định, còn anh H thì khai anh H đã mua chiếc xe mô tô này của một người đàn ông không quen biết ở huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam, với giá là 2.000.000 đồng nhưng không có giấy tờ mua bán xe cũng như giấy đăng ký xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành tra cứu chiếc xe mô tô này qua sổ khung, sổ máy của xe thì thể hiện chiếc xe mô tô này mang BKS là 59F1-076.92, đăng ký của xe đứng tên chủ sở hữu là anh Trần Đình Châu, trú tại: 137 lô A, chung cư Nguyễn Thiện Thuật, Phường 1, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Nhưng do chưa làm việc được với anh Châu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong cùng vụ án này.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo K phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo K. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được người đàn ông này. Nên, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn K 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 12 tháng 01 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định bên trong phong bì có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi số 302/KL-KTHS, “Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CAH Vụ Bản. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Trần Văn K, SN 1998. Phạm tội về ma túy, ngày 12/01/2024”,

được niêm phong bởi 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và có các chữ ký, dòng chữ Hoàng Đình Ván, Trần Đắc Nam và đối tượng Trần Văn K.

- 01 (một) chai nhựa được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định bên trong chai nhựa có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi: Số 303/KL-KTHS, (N1), được niêm phong bởi 01 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và có các chữ ký, dòng chữ Bùi Xuân Mạnh, Trần Xuân Việt.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10-4-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Nam Định).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đào Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo và anh H;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Quân

